

Số: 30/2020/QĐST-HNGĐ

Lạc Dương, ngày 30 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2020/TLST – HNGĐ ngày 19/10/2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Rơ Ông K'D**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Lán Tr, xã Đung K, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ.

Bị đơn: Ông **Lơ Mu Ha T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Lán Tr, xã Đ Kn, huyện Lạc D, tỉnh Lâm Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Rơ ông K'D và ông Lơ Mu Ha T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: bà Rơ ông K'D và ông Lơ Mu Ha T thống nhất giao con chung là Rơ Ông Rô S, sinh ngày: 18/4/2014 cho bà Rơ Ông K'D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. ông Lơ Mu Ha T có trách nhiệm cấp dưỡng

nuôi con số tiền là 1.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 12 /2020 cho tới khi cháu Rô S đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Rơ ông K'D và ông Lơ Mu Ha T xác định tài sản chung và nợ chung không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: bà Rơ ông K'D nhận chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0008986 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L D.

Ông Lơ Mu Ha T phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đ;
- VKS huyện Lạc D;
- UBND Đưng K Lạc D;
- THA Dân sự huyện Lạc D;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Vinh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).